

SO SÁNH YÊU CẦU ĐỌC HIỂU CỦA PISA VÀ CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN TRUNG HỌC CƠ SỞ CỦA VIỆT NAM

TRẦN THỊ NGỌC*

Ở nước ta, trong môn *Ngữ văn*, năng lực được tập trung đánh giá là năng lực đọc - hiểu, vì: *"Nó không chỉ là một yêu cầu trong suốt thời kì trẻ thơ ở nhà trường phổ thông mà nó còn trở thành nhân tố quan trọng trong việc xây dựng, mở rộng những kiến thức, kĩ năng và chiến lược của mỗi cá nhân trong suốt cuộc đời khi họ tham gia vào các hoạt động ở những tình huống khác nhau trong mối quan hệ với người xung quanh, cũng như trong cả cộng đồng rộng lớn"* (1). Có thể nhận thấy năng lực đọc - hiểu có ý nghĩa thiết thực và tầm quan trọng lớn với sự trưởng thành của con người.

PISA (Programme for International Student Assessment) là *"chương trình đánh giá học sinh (HS) quốc tế có uy tín và phổ biến nhất hiện nay"* (2). Nhận thức được vai trò và ý nghĩa quan trọng của các chương trình đánh giá quốc tế trong việc hoạch định chiến lược và chính sách phát triển giáo dục quốc gia, năm 2012 Việt Nam đã quyết định tham gia vào chương trình PISA.

So sánh yêu cầu đọc - hiểu của PISA và chương trình *Ngữ văn* trung học cơ sở (THCS) Việt Nam sẽ cho chúng ta thấy rõ chương trình giáo dục phổ thông môn *Ngữ văn* về đọc - hiểu đã đáp ứng được yêu cầu của quốc tế ở mức độ nào và phải bổ sung, thay đổi gì để có thể hội nhập theo hướng *"thống nhất trong đa dạng"*. Trong bài viết, chúng tôi tiến hành so sánh yêu cầu đọc hiểu của PISA và chương trình *Ngữ văn* THCS Việt Nam trên một số phương diện.

1. Mục tiêu đọc - hiểu

Phần đọc - hiểu môn *Ngữ văn* THCS ở nước ta có những mục tiêu cụ thể, đó là: - Cung cấp cho học sinh HS những kiến thức phổ thông cơ bản, hiện đại, có tính hệ thống về văn học, phù hợp với trình độ phát triển của lứa tuổi và yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong từng thời kì; - Hình thành và phát triển ở HS các năng lực tiếp nhận văn học, cảm thụ thẩm mĩ, phương pháp học tập, tư duy, đặc biệt là phương pháp tự học, năng lực ứng dụng những điều đã học vào cuộc sống; - Bồi dưỡng cho HS tình yêu văn học, văn hóa, tình yêu gia đình, thiên nhiên, đất nước, lòng tự hào dân

tộc, ý chí tự lực tự cường, lí tưởng xã hội chủ nghĩa..., giáo dục cho HS trách nhiệm công dân, tinh thần hữu nghị và hợp tác quốc tế, ý thức tôn trọng và phát huy các giá trị văn học của dân tộc và nhân loại.

Ba mục tiêu trên đã thể hiện rõ định hướng phát triển chương trình giáo dục phổ thông môn *Ngữ văn* thời gian qua. Mục tiêu này được thể hiện ở ba phương diện: *cung cấp kiến thức; hình thành và phát triển kĩ năng; bồi dưỡng và giáo dục HS những tình cảm tốt đẹp, trách nhiệm của bản thân với gia đình, cộng đồng; trong đó, cung cấp kiến thức cho HS được coi là mục tiêu số một.* Từ đó cho thấy, chương trình đọc - hiểu môn *Ngữ văn* THCS vẫn *"nặng"* về trang bị kiến thức hơn rèn kĩ năng, năng lực, đặc biệt là kĩ năng sống, tư duy sáng tạo, tự học, tự nghiên cứu. *"Hơn thế nữa, các khái niệm "cơ bản, hiện đại" và "tính hệ thống" đã tạo điều kiện cho các tác giả chương trình và sách giáo khoa nghiêng về trang bị các kiến thức hàn lâm, buộc HS phải tiếp nhận một khối lượng kiến thức quá cao sâu chưa cần thiết đối với HS phổ thông"* (3).

Trong khi đó, mục tiêu đọc - hiểu của PISA là hướng đến phát triển năng lực, đánh giá khả năng giải quyết các vấn đề mà một HS 15 tuổi (độ tuổi được coi là kết thúc giai đoạn giáo dục bắt buộc ở hầu hết các nước thành viên OECD) cần có để đối diện với những thách thức của cuộc sống. Bởi, cách đánh giá trình độ đọc của PISA xuất phát từ yêu cầu của xã hội với hệ thống giáo dục, những kĩ năng cần thiết cho cuộc sống tương lai. Đây là điểm khác biệt rất lớn giữa yêu cầu đọc - hiểu của PISA và chương trình *Ngữ văn* THCS Việt Nam. Vì vậy, HS của Việt Nam tuy có kiến thức, nhưng kĩ năng giải quyết các vấn đề của cuộc sống còn kém, khả năng thích ứng với những đòi hỏi của xã hội còn nhiều bỡ ngỡ.

2. Đối tượng đọc - hiểu

Với PISA và chương trình *Ngữ văn* THCS Việt Nam đều chú ý tới văn bản (VB), đặc biệt là VB viết.

* Khoa Ngữ văn, Trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Tuy nhiên, PISA cho rằng: “VB được hiểu bao gồm tất cả những gì liên quan đến VB ngôn từ sử dụng các hình thức biểu tượng: viết tay, bản in và dạng điện tử. Chúng cũng bao gồm cả các sản phẩm thị giác như biểu đồ, tranh ảnh, bản đồ, bảng biểu, đồ thị và tranh hài hước, chấm bi kèm theo ngôn ngữ viết” (4) chỉ loại trừ VB âm thanh (nghe qua tai) như ghi âm giọng nói, không phải là các VB như phim, hình động, hoạt hình, tranh hội họa (không chữ). Như vậy, đối tượng đọc - hiểu của PISA không chỉ có VB in mà còn gồm cả VB điện tử. Qua đây cho thấy, đây là chương trình mang tính phổ thông, cơ bản. Với mục tiêu trang bị kĩ năng sống cần thiết nhằm đáp ứng những đòi hỏi của thực tế; PISA thực sự chú trọng tới việc phát triển năng lực, kĩ năng cho HS hơn là mục tiêu thưởng thức văn chương nghệ thuật theo nghĩa hẹp, chuyên sâu.

Với chương trình *Ngữ văn* THCS Việt Nam, đối tượng đọc - hiểu cũng là VB, nhưng VB được hiểu theo nghĩa hẹp hơn, chủ yếu là VB (liền mạch) và đa số là VB văn học. Trong VB văn học, chương trình quá chú trọng tới VB hư cấu như *truyện ngắn, tiểu thuyết, thơ, kịch...*, các loại VB báo chí, VB đời thường mà HS thường tiếp xúc và sử dụng hàng ngày lại ít được chú ý. Hơn nữa, chúng ta cũng chưa đặt ra vấn đề đọc - hiểu các VB điện tử (electronic texts) - loại VB đã trở nên thông dụng và thịnh hành trong nhà trường cũng như xã hội ngày nay.

3. Yêu cầu đọc - hiểu

Điểm giống nhau về yêu cầu đọc - hiểu của hai chương trình PISA và *Ngữ văn* THCS Việt Nam là đọc phải hiểu nội dung VB, gồm nghĩa đen và nghĩa bóng (hàm ẩn). Song, với những yêu cầu khác mà PISA nêu thì chương trình *Ngữ văn* của chúng ta chưa chú ý đúng mức, chẳng hạn: “*lọc ra được chủ đề chính của câu chuyện; tìm ra lí do cho việc lựa chọn của tác giả*” hoặc “*phát triển kĩ năng bình luận VB, giữa việc kết hợp thông tin và đọc biểu đồ; kết hợp thông tin giữa hai VB không liền mạch với nhau; phân biệt mối liên hệ giữa các dữ liệu với nhau*” hay “*đánh giá cách hiểu về hình thức tác phẩm, nhận ra được thể loại của VB*”; “*đòi hỏi người đọc đóng một vai trò tích cực trong việc đọc và tự rút ra kết luận, lấp đầy khoảng trống*” (4).

Nhìn chung, PISA xác định trình độ đọc dựa trên ba phương diện: *Thu thập thông tin; phân tích, lí giải VB; phản hồi và đánh giá*. Trong khi đó, chương trình đọc hiểu của *Ngữ văn* nước ta chủ yếu tập trung xác định trình độ dựa vào việc phân tích và lí giải VB (nội dung và hình thức), trong đó nội dung được chú ý

hơn. Vì vậy, chúng ta có thể nhận thấy yêu cầu đọc - hiểu của PISA cao và sâu hơn nhiều so với chương trình của Việt Nam.

4. Cách thức kiểm tra, đánh giá

Về cách thức kiểm tra, đánh giá giữa hai chương trình cũng có khác biệt rõ rệt. Các đề kiểm tra đọc - hiểu của chương trình *Ngữ văn* THCS Việt Nam phần lớn sử dụng hệ thống câu hỏi tự luận; còn các đề kiểm tra của PISA bao gồm hai phần: trắc nghiệm và tự luận.

Xuất phát từ tinh thần chung của PISA, khi dạy là dạy cách thức, trang bị phương pháp đọc - hiểu dựa trên những VB cụ thể; khi kiểm tra, đánh giá phải dựa trên khả năng đọc - hiểu VB cùng loại nhưng chưa được học, chưa biết. Vì vậy, tất cả các VB đọc - hiểu mà PISA đưa vào để kiểm tra không có VB nào HS đã được học. VB mới được cung cấp và các câu hỏi được nêu lên xung quanh VB đó, HS tự đọc VB và trả lời. HS chỉ có thể dựa vào năng lực suy luận và trình độ hiểu biết về ngôn ngữ, văn cảnh, tình huống cụ thể để đưa ra cách hiểu của mình; không có trợ giúp nào khác. Ngoài ra, PISA chú ý nêu các câu hỏi, hình thức kiểm tra nhằm đánh giá được trình độ nắm vững phương pháp đọc; coi trọng việc vận dụng phương pháp đọc hiểu (siêu nhận thức) và đọc tích cực (động cơ, thái độ, cách ứng xử... khi đọc). Từ đó, PISA mới đánh giá được chính xác năng lực và trình độ của mỗi HS.

Trong khi đó, các đề kiểm tra, đánh giá vào lớp 10 môn *Ngữ văn* trên địa bàn cả nước có 100% các tác phẩm trong đề thi HS đã được học trong chương trình THCS (99% tập trung ở chương trình *Ngữ văn 9*). Vì vậy, phần lớn HS luôn lệ thuộc, bị bó hẹp với những kiến thức thầy cô dạy trên lớp, trong sách tham khảo, không thể phát huy được năng lực sáng tạo, cảm thụ của bản thân. Hơn nữa, hệ thống câu hỏi trong các đề thi đọc - hiểu chưa đa dạng. Tuy PISA và chương trình *Ngữ văn* THCS Việt Nam giống nhau ở điểm trong các đề kiểm tra, đề thi đọc - hiểu đều sử dụng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm và tự luận, song với chúng ta, số đề thi sử dụng câu hỏi trắc nghiệm còn rất hạn chế (năm học 2011-2012, chỉ có 4 tỉnh/TP/30 tỉnh/TP sử dụng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm và tự luận trong đề thi tuyển sinh vào lớp 10 môn *Ngữ văn*).

Cách đưa ra đáp án chấm điểm các đề kiểm tra đọc - hiểu của PISA và chương trình *Ngữ văn* Việt Nam cũng có sự khác biệt. Với PISA, phần đáp án nêu lên mục đích câu hỏi nhằm phản ánh về hình

(Xem tiếp trang 37)

thừa cổ truyền của dân tộc. Nếu không là người có tài, có tâm và có tình, chắc hẳn Nguyễn Khuyến không viết lên được những vần thơ như thế. Anh mắt, đôi tai, và cả tấm lòng của nhà thơ như cõi mở, chan hoà vào với đất trời và với những người dân quê đất Việt.

Với việc đưa vào thơ những nét văn hoá truyền thống của dân tộc, Nguyễn Khuyến đã vô hình lột bỏ lớp vỏ cứng nhắc của thơ ca cổ để làm mới thơ mình. Đôi chỗ thơ vẫn còn mang tính ước lệ, nhưng người đọc thấy vẫn rất tự nhiên, thoải mái. Bởi vậy, trên thực tế, nói đến Nguyễn Khuyến là nói đến nhà thơ dân dã, nhà thơ của làng quê Việt Nam, của người dân lao động. Trong dòng chảy phát triển của lịch sử thơ ca, từ nguyên tắc phản ánh thực tại nông thôn Việt Nam của nhà Nho đến chủ nghĩa hiện thực thoát khỏi những khuôn sáo trong thơ thì mảng

thơ Nôm lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống dân tộc của Nguyễn Khuyến trở thành một dấu mốc quan trọng. □

Tài liệu tham khảo

1. Hội văn học nghệ thuật Hà Nam Ninh. Nguyễn Khuyến tác phẩm. NXB Khoa học xã hội, H. 1984.
2. Nhiều tác giả. Nguyễn Khuyến về tác gia và tác phẩm. NXB Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh, 2003.

SUMMARY

In the contemporary integration, some traditional cultural values are fading. Therefore, literary works, especially classic ones, become the authentic cultural artifacts which can help current and future generations understand our national cultural beauty. In Nôm poetry of Nguyễn Khuyến, the beauty of cultural activities of people who live in the North Delta in general and Yên Đổ village (the poet's motherland) in particular is demonstrated lively and interestingly.

So sánh yêu cầu đọc hiểu của...

(Tiếp theo trang 34)

thức VB (nhận ra được những đặc điểm về sự liên quan giữa phong cách trình bày và mục đích của VB đó), sau đó nêu cách cho điểm tối đa và không cho điểm kèm đáp án. Đáp án của PISA rất đa dạng và phong phú, ngay cả đối với các câu hỏi trắc nghiệm, có đáp án khá đơn giản, có những đáp án rất phức tạp theo hướng mở. Vì vậy, nếu trong đáp án đề thi của chương trình *Ngữ văn Việt Nam*, một câu hỏi sẽ tương ứng với một câu trả lời đúng, thì đáp án của PISA, một câu hỏi có thể có từ 3-5 câu trả lời được chấp nhận là đúng. Vì vậy, đòi hỏi giáo viên phải không ngừng suy nghĩ, nâng cao trình độ, phải hình dung và bao quát hết được các khả năng HS có thể trả lời để đánh giá chính xác trình độ của HS. □

(1) Đỗ Ngọc Thống. *Chương trình Ngữ văn trong nhà trường phổ thông Việt Nam*. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2011.

(2) Nhóm tác giả. *Sổ tay Pisa dành cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên trung học*. H. 2011.

(3) Đỗ Ngọc Thống. "*Chương trình Ngữ văn trong nhà trường phổ thông Việt Nam và hướng phát triển sau năm 2015*". <http://www.nico-pari.com>. 1/12/2012.

(4) www.oecd.org/pisa1

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*. NXB Giáo dục, H. 2006.

SUMMARY

Reading comprehension requestments of PISA and those of Literature program at secondary schools in Vietnam had some similarities and differences in terms of objectives, requestments, learners and assessment methods. Apart from some similarities to reading comprehension requestments of PISA, those of Literature program at secondary schools in Vietnam have some limitations which should be overcome by reforming thoroughly reading comprehension in Literature program.

Thiết lập bài toán mới...

(Tiếp theo trang 45)

SUMMARY

In teaching in general, in teaching mathematics in particular, it is necessary and possible for teachers along with students to create new problems which are similar to the initial one in order to have a system of various problems, not too dependent on references, simultaneously develop the ability of creation for students. Detecting problems and proposing new problems from the given problems also help students be more confident and learn more comfortably, because they will get out of the passive status, whenever find themselves inability of solving problems given in books, find creating mathematics problems mysterious and sublime... In this paper, we instruct students to create new equations from the initial ones through analysing the solutions and structure of content of the initial equations in detail.